

Số: 14/KH-THLB

Long Biên, ngày 10 tháng 04 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cuối học kì II - Năm học 2023-2024

Thực hiện văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thực hiện Công văn số 162/PGD&ĐT ngày 31/8/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo v/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cấp Tiểu học;

Thực hiện Công văn số 163/PGD&ĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn 2023 - 2024 cấp Tiểu học;

Trường tiểu học Long Biên xây dựng Kế hoạch hướng dẫn kiểm tra định kì cuối học kì II năm học 2023 - 2024, cụ thể như sau:

1. Nội dung, chương trình và yêu cầu đề kiểm tra

1.1. Các tổ khối chuyên môn rà soát chương trình theo kế hoạch dạy học, thực hiện và hoàn thành chương trình tuần 33 đến 35 trong các ngày từ 02/5/2024 đến hết ngày 17/5/2024; hoàn thành việc kiểm tra định kì cuối học kì II năm học 2023-2024 trước ngày 10/05/2024.

1.2. Giáo viên tăng cường hướng dẫn học sinh ôn tập hiệu quả; phụ đạo cho học sinh còn gặp khó khăn trong quá trình học tập rèn luyện về kiến thức, kĩ năng, thái độ và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất theo tiến trình nội dung của các môn học và các hoạt động giáo dục; đặc biệt chú trọng các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết đối với học sinh lớp 1. Riêng học sinh lớp 5 cần lưu ý không ra đề kiểm tra vào những nội dung đã điều chỉnh theo công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/09/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

1.3. Các tổ chuyên môn thống nhất xây dựng tổ hợp ma trận đề ở các môn kiểm tra (Toán, Tiếng Việt (K1->K5), Khoa, Sử & Địa (K4, K5), Tiếng Anh (K3->K5), Tin học (K3->K5), Công nghệ K3,K4). Tất cả giáo viên đều tiến hành ra đề kiểm tra ở các môn nói trên.



* Đối với khối 5: Thực hiện theo hướng dẫn tại điều 10 - văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT (hợp nhất Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học).

* Đối với khối 1, 2, 3, 4: Thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Quyết định số 2904/QĐ-BGD&ĐT ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính phụ lục 1 và phụ lục 2 ban hành theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Đề kiểm tra cần đảm bảo các quy định cơ bản sau:

- Đảm bảo các yêu cầu cần đạt theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 5.

- Kiểm tra theo đề chung các môn ở các khối lớp, đảm bảo tính chính xác, khoa học, đánh giá đúng kết quả học tập thực chất của học sinh; Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đề kiểm tra đảm bảo bám sát yêu cầu cần đạt, ra đề theo 3 mức độ; đối với lớp 5 bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh, thiết kế đề theo 4 mức độ theo số 03/VBHN-BGDĐT và phù hợp với đối tượng HS của trường, có trắc nghiệm và tự luận, phân hóa được đối tượng học sinh.

- Thực hiện đúng quy trình tổ chức kiểm tra: ra đề, duyệt đề, in sao đề, bảo mật đề (lưu minh chứng đầy đủ); đảm bảo nghiêm túc việc coi và chấm kiểm tra; quá trình chấm cần thống nhất rõ biểu điểm, chấm mẫu;

1.4. Đối với môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Kiểm tra 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Thời gian kiểm tra 40 phút, trong đó nghe 10 phút, viết 15 phút, đọc 15 phút, kỹ năng nói giáo viên kiểm tra vào một buổi riêng theo các tiết dạy trên lớp. Kết quả kiểm tra là kết quả điểm cộng của 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

1.5. Đối với môn Tin học: Thời gian kiểm tra 1 tiết với 30% thời gian cho bài tập lý thuyết và 70% thời gian cho bài tập thực hành.

- Nội dung kiểm tra lý thuyết có thể tự luận hoặc trắc nghiệm, hoặc vừa tự luận vừa trắc nghiệm, tối đa 3 điểm.

- Nội dung kiểm tra thực hành: học sinh hoàn thành bài thực hành theo yêu

câu nội dung đã học, tối đa 7 điểm.

- Điểm kiểm tra môn Tin học được tính là tổng điểm lý thuyết và thực hành.
- Đề kiểm tra lý thuyết và thực hành của học sinh ở thời gian khác nhau phải có đề khác nhau.

1.6. Đối với môn Công nghệ: Thời gian kiểm tra 1 tiết với 30% thời gian cho bài tập lý thuyết và 70% thời gian cho bài tập thực hành.

- Nội dung kiểm tra lý thuyết có thể tự luận hoặc trắc nghiệm, hoặc vừa tự luận vừa trắc nghiệm, tối đa 5 điểm.
- Nội dung kiểm tra thực hành: học sinh hoàn thành bài thực hành theo yêu cầu nội dung đã học, tối thiểu 5 điểm.
- Điểm kiểm tra môn Công nghệ được tính là tổng điểm lý thuyết và thực hành.
- Đề kiểm tra bám sát yêu cầu cần đạt của môn học, ra đề với 3 mức độ theo quy định (mức 1: 50% , mức 2: 30%, mức 3: 20%) .
- Đề kiểm tra lý thuyết và thực hành của học sinh ở thời gian khác nhau phải có đề khác nhau.

2. Tổ chức kiểm tra và chấm bài

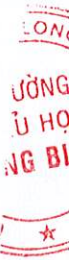
2.1. Tổ chức kiểm tra

- Yêu cầu các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra định kì cuối học kì II đảm bảo tính khách quan, chính xác, công bằng; kết quả đạt được phản ánh đúng thực chất năng lực của học sinh.
- Nhà trường sẽ thành lập Ban ra đề kiểm tra, Hội đồng coi, chấm kiểm tra định kì cuối học kì II; các loại hồ sơ phục vụ coi, chấm kiểm tra phải theo mẫu quy định chung.

- Tổ chức kiểm tra CHKII theo lớp và bố trí giáo viên trông chéo trong khối

2.2. Tổ chức chấm bài

- Tổ chức chấm bài tại trường tất cả các môn của các khối lớp và phân công chấm chéo trong khối.
- Việc chấm bài phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, giáo viên ghi những hạn chế của học sinh trong quá trình làm bài, kèm theo lời nhận xét, tư vấn tường minh để giúp giáo viên và phụ huynh nắm được sức học của học sinh và có cơ sở bồi dưỡng, rèn luyện cho học sinh chưa hoàn thành các môn học trong hè.
- BGH thực hiện việc kiểm tra chấm bài của giáo viên với xác suất 10% số bài/1 lớp.



2.3. Thời gian kiểm tra và chấm bài

a) Thời gian kiểm tra các môn cụ thể như sau:

TUẦN	THỨ/NGÀY	THỜI GIAN	MÔN THI	GHI CHÚ
Tuần 31		Cả tuần theo TKB của các lớp	Môn Tin học khối 3, 4, 5	* Đ/c Nam cho kiểm tra theo TKB trong tuần
	Thứ Sáu 19/4/2024	Sáng 9h30 – 10h10	Môn Tiếng Anh khối 3, 4, 5	* GVCN trông, GVTA chấm chéo
Tuần 32	Thứ Tư 24/4/2024	Sáng 9h30 – 10h10	Môn Sử Địa khối 4, 5	* GVCN trông, chấm chéo trong khối
	Thứ năm 25/4/2024	Sáng 8h40 – 9h20	Công nghệ khối 3	
	Thứ Sáu 26/4/2024	Sáng 9h30 – 10h10	Môn Khoa học khối 4, 5	
Tuần 33	Thứ Sáu 03/5/2024	Sáng 9h30 – 10h10	Công nghệ khối 4	*GVCN trông, chấm chéo trong khối
Tuần 34	Thứ Ba 7/5/2024	Sáng 8h00 – 9h20	Môn Tiếng Việt khối 1 ->5	*GVCN trông, chấm chéo trong khối
	Thứ Tư 09/5/2024	Sáng 8h00 – 8h40	Môn Toán khối 1 - 4	GVCN trong khối trông, chấm chéo trong khối

b) Thời gian chấm bài:

- Sau khi thi xong (tại các phòng SHCM của khối)

3. Gửi đề kiểm tra và hướng dẫn chấm

- 100% giáo viên gửi ma trận đề, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm theo địa chỉ email sau :

+ Khối 1, 2, 3: Môn Toán + Tiếng Việt + Tiếng Anh + Công nghệ:

huongdangmai1976@gmail.com

+ Khối 4, 5: Môn Toán + Tiếng Việt + môn Tin học:

nguyenngocha9877@gmail.com

* Hạn nộp: 14h00 thứ Hai ngày 15/4/2024

III. Báo cáo kết quả

- Giáo viên các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tin học, Tiếng Anh nộp bảng đánh giá chất lượng (theo mẫu) về BGH chậm nhất ngày thứ Tư (08/05/2024).

- Các môn còn lại giáo viên chủ nhiệm nộp kết quả của lớp về khối trường chậm nhất ngày 13/05/2024 (thứ Hai). Khối trường nộp kết quả của khối về Phó hiệu trưởng chậm nhất ngày 14/05/2024 (trường sẽ gửi mẫu báo cáo về khối trường).

- 100% các đ/c giáo viên hoàn thành đánh giá học sinh CHKII trên phần mềm <https://csdl.hanoi.edu.vn/> chậm nhất ngày 15/05/2024.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối học kì II của trường TH Long Biên, đề nghị các tổ, khối chuyên môn và các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Các tổ CM (Để thực hiện)
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Hằng